

— Ê, xích ra, xích ra cái coi.

— Ông làm cái gì vậy?

— Cúng!

— What?

— Cúng! Cúng cho trời khỏi mưa.

Nói xong, ông “thần” Thông lách đẩy mọi người ra, miệng lẩm bầm lẩm bầm: “Cúng... cúng”. Sau khi sắp thịt heo quay, bánh mì, trái cây lên một cái bàn nhỏ “ông ta” rút ra mấy cây nhang phát cho mỗi tên một chiếc.

— Thiệt hay giỡn đây anh Thông?

— Thiệt.

Thông nhà ta bắt tụi tui mỗi đứa tới vái trước bàn cúng. Tin hay hổng tin thì ai cũng tới vái. Hy vọng trời sẽ linh thiêng chứ từ mấy ngày nay mưa quá làm anh chị em ai nấy teo ruột. Ủ nhỉ, tại sao ở nhà cúng thì mình tin mà ở Tổng Hội cúng mình không tin?

— Ê, hổng có giỡn nhe. Phải thành tâm đó.

Tự nhiên không đứa nào dám giỡn, cầm nhang lâm râm khấn vái trời đừng có mưa nữa. Nội dung vái trời vái đất của đứa nào cũng gần như nhau: “Lạy trời lạy Phật, trời Phật làm ơn phù hộ cho cuối tuần này đừng có mưa chứ trời Phật mà mưa thì đám tụi con sẽ trở thành... homeless hết”. Dennis Dững — người lo phần kỹ thuật cho hội Xuân — cầm máy ảnh chụp lia lịa. Những tấm ảnh này có lẽ sẽ được đăng lên tờ “God’s Magazine” tại thiên đình vào tháng tới, số... tận thế.

— Còn ai chưa vái nữa không anh Thông? Hình như hết người rồi.

— Còn vài tên bên trong nhưng tụi hấn không ra đâu.

— Ăn chưa?

— Ê, thì để nhang tàn cái đã. Làm gì mà ham ăn quá vậy?

“Thầy cúng” Thông nhà ta cần nhẫn. Theo kinh nghiệm của “thầy” thì nhờ vào sự thành tâm cầu niệm nên mấy năm gần đây Thượng Đế đã hoàn toàn... cúp nước vào hai ngày hội Xuân.

Và quả như “thầy cúng” Thông nói, hai ngày Xuân năm nay bầu trời thật đẹp. Công nhận... linh thật. Thầy Thông nhà ta thế nào cũng được rước các quốc vương ở Phi Châu rước qua sa mạc Sahara để cầu mưa cho mấy cây xương rồng.

Cũng như mọi năm, tối thứ Sáu anh chị em đổ về thật đông để làm việc. Chỗ này đục, chỗ kia dựng, chỗ này la, chỗ kia hét, thật là vui. Hơn hai giờ đêm mọi người mới về. Anh Thái Đắc Nhã không biết kiếm ở đâu cũng “vác” ra hai chiếc xích lô thật mới khiến bà con trầm trồ. Có lẽ kỳ này nhiếp ảnh gia Thái Đắc Nhã tính... đổi nghề.

Phóng Sự: Hội Xuân Bính Tý

Cả hai ngày hội Xuân đồng bào đến dự thật đông. Nổi bật nhất trong các chương trình là màn Tế Lễ Cổ Truyền của các bô lão. Những chiêng, trống, vông lọng và cả đoàn hàng trăm người già trẻ mặc lễ phục đi theo tiếng trống, tiếng hô tạo nên một không khí rất nghiêm trang. Sau đó là những màn múa lân, đốt pháo, lời chúc Tết v.v.... Sinh viên của các trường cũng đổ về có mặt khắp nơi để tiếp tay. Đẹp nhất là các cô sinh viên trong những chiếc áo dài thướt tha, tươi cười trong nắng Xuân, tự nhiên Tí tui thấy hết... chán đời.

— Cô ơi, cái gian hàng này ở đâu?

— Dạ, bác hỏi cái anh bên này này.

— Có mấy người volunteer giúp hội chợ nè.

— Đưa qua cho cái anh bên này này.

— Có ai liên lạc giùm tui với Khánh, Vũ hay Thủy...



Vinh quy báỉ tở

Quan khỏỏ đang viếng thỏỏm gian hàng của Non Sỏỏng

Mỏỏt mỏỏn vủ lỏỏa do sinh viờn thực hiờn

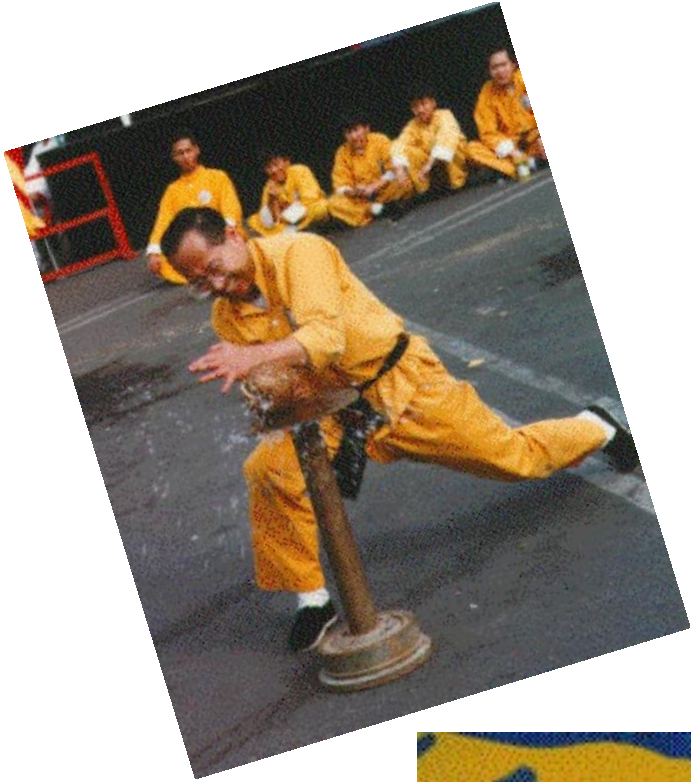




Những tà áo thướt tha của Non Sông



Các kỳ thủ đang tranh tài trong Giải “Cờ Tướng”



Trình diễn võ thuật —
võ đường Phạm Văn Luân



Các người đẹp của Giải “Hoa Khôi Liên Trường 1996”

— Chạy qua hỏi cái anh này này...

“Cái anh này này” là Trần Vĩnh Quốc, người đang túi bụi từ sáng đến tối để phối trí liên lạc ở phòng tin tức. Nói bằng miệng không kịp nên anh chàng phải dùng luôn tay chân để diễn tả cho hết... ý. Làm hội Xuân mà cứ như là... đánh giặc. Nhiều chuyện từ trên trời rớt xuống, từ dưới đất trời lên đều dồn về cho anh. Nghe nói có người bị đứt tay cũng đem tới giao cho anh làm ảnh la làng la xóm. Nhớ đến mấy năm trước có một cô ngồi dưới mấy cái loa nhạc rồi bị một vật gì đó rớt lên đầu, tuy nhẹ nhưng làm mọi người ai cũng lo. Thế rồi David Cường — bác sĩ trực — mới chạy tới xoa xoa đầu người đẹp coi có sao không thì bị cô nàng đẩy tay ra, bộ đầu “free” hay sao mà muốn xoa thì xoa. Rồi cô nàng đứng dậy ra xe đi hospital. Thấy cô nàng đi hơi liểng xiểng nên bác sĩ “xáp” vô đỡ thì cũng bị nàng... đẩy ra, thật là tội cho bác sĩ Cường.

Tại phòng tin tức chị Bích Ngọc cũng tất bật để hướng dẫn quan khách hỏi thăm cũng như cười tươi như hoa để “dụ” người ta ủng hộ Non Sông. Trang và anh Minh Hiệp cũng cầm báo rao “bán”, trông thật là dễ thương. Anh chủ nhiệm Đan Tâm nhà ta thì “làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm”, đứng với gian hàng Non Sông suốt hai ngày Tết. Nguyễn Quân thì vui vẻ lắm, xách máy chụp hình chụp lia lịa, toàn... mấy cô không hà. Còn Hồng Nhi đứng rao Non Sông từ sáng đến chiều, kết quả thu thập là 3 con gấu của các chàng trai đi ngang tặng, không biết cô nàng có “bán” được tờ báo nào không? Anh Phước, Nhã Anh, Kiều Lệ và Vân cũng thay phiên nhau túc trực cho gian hàng Non Sông.

Tại sân khấu, anh Huỳnh Kim Thủy lúc nào cũng bận rộn với chương trình liên tục từ sáng đến tối. Mệt đừ vậy chứ miệng anh ta lúc nào cũng cười duyên, “tiên” đứng xung quanh không hà, hồng lè đứng... khóc???

Nhà văn hóa năm nay được tăng cường những y phục cổ truyền nên thu hút người xem khá đông. Phía bên giải cờ tướng thì các trận đấu sôi nổi hơn bao giờ hết. Năm nay các kỳ thủ “già”, có nhiều vị

từng là vô địch của những năm về trước, đã phải nhường bước cho các kỳ thủ trẻ. Đệ nhất kỳ thủ năm nay là Nguyễn Khoa, sinh viên trường Golden West College. Đệ nhị kỳ thủ là Mai Đông, sinh viên trường Orange Coast College.

Nhưng có lẽ dễ thương nhất là màn Trẻ Em Mặc Quốc Phục Đẹp. Các em bé xúng xính trong các bộ y phục cổ truyền Bắc-Trung-Nam cùng những màn trình diễn của các em đã đem lại những tràng pháo tay thật lớn. Cô Đoan, người đảm nhiệm giải TEMQPĐ, đã tốn thật nhiều giờ để lo cho giải này.

Tí tui nói:

— Chút nữa khi nào tới phần đọc “Xúc Xắc Xúc Xẻ” cho mấy em cô gọi tui nhe.

— “Xúc Xắc Xúc Xẻ” là cái gì vậy anh?

— Trời đất ơi, cô này chắc chỉ biết xúc bánh tráng ăn nên không biết “xúc xắc xúc xẻ” là cái gì. “Xúc xắc xúc xẻ” là một màn đọc thơ gởi lời chúc của các em đến người lì xì các em. Chút nữa lúc cô điều khiển chương trình thì Đoan sẽ nhắc cô. À, cô tên gì vậy?

— Khả Tú.

Mấy tên bạn đứng xung quanh nhìn Tí tui cười. Ồ thì ra đây là chuyên viên “dụ nai” con nít hàng tuần trên đài phát thanh mà mình không biết. Nhìn mấy tên bạn cười tự nhiên Tí tui cũng thấy hơi què què nên lẩn mất, nhưng thỉnh thoảng cũng “len lén” nhìn nhìn... người ta.

Màn hấp dẫn nhất có lẽ là màn thi hoa khôi liên trường. Các cô nàng có sắc đẹp “chim sa, cá lặn, xe... lật” ra trình diễn trước sân khấu làm... điếng hồn bao chàng trai. Ôi, thế gian này sẽ có bao nhiêu tên con trai nữa sẽ vất vả vì các nàng.

Về đêm, người từ khắp nơi về hội Xuân càng nhiều. Các gian hàng càng lúc càng đông khách hơn. Chương trình văn nghệ cả hai đêm đều thật hấp dẫn. Các diễn viên đã biểu diễn hết mình. Khán giả cũng





Hội Xuân Sinh Viên

(Cảm hứng của ông Bùi Văn Sơn tại buổi lễ khai mạc Hội Xuân Bình Tý)

Hội Tết Sinh Viên Tết Lạc Hồng
Sân trường nhộn nhịp cảnh vui chung
Bái thần chinh cổ vang trời đất
Lễ tổ tình kỳ rợp núi sông
Đón Tết pháo vang cùng Á Mỹ
Mừng Xuân hoa nở khắp Tây Đông
Sinh viên hải ngoại vun truyền thống
Rạng rỡ trời Nam một cộng đồng



Thành viên ban báo chí Non Sông và các bạn hữu
Từ trái: Tín, Đan Tâm, Kiều Lệ, Nhà Anh, Tố Tâm, Hồng Nhi, Đạt, Quân



Trước lúc hạ sân khấu — dù mệt nhưng mọi người đều vui

Từ trái: Hàng trên, Quân, Kiều Lệ, Hồng Nhi, một thân hữu, Đan Tâm, Thiết Ted, Thúy Lệ, Paul, Quốc, Vũ
Hàng dưới, Đạt, Hiệp, Bích Vân, Khánh, Dennis Dũng, Thủy

ở lại đến giờ phút chót để thưởng thức. Các thiện nguyện viên cũng đã làm việc hết mình để đồng bào có những ngày xuân vui vẻ. Cả hai đêm thứ Bảy và Chủ Nhật các chàng và các nàng của Tổng Hội ở lại tới 2 giờ đêm để họp rút ưu khuyết điểm, kiểm tra những việc lặt vặt, dọn ghế, hạ cổng & sân khấu và cực nhất là dọn rác. Hình như “tên” nào cũng “đứ đừ” nhưng sao miệng lúc nào cũng cười giòn được. Một người đến giúp TH điều khiển phần âm thanh đã ngạc nhiên: “Tui không hiểu sao làm việc như vậy mà tới giờ này mấy anh chị vẫn còn giòn được”. Bích Vân, Lê vui vẻ cầm bao rác cho mấy anh hốt bỏ vô. Vũ, Kim Thủy, Teddy Thiết thì chạy xe khắp nơi đem rác đi đổ. Ngoài cổng thì

Dennis Dũng đang leo lên cao để gỡ cổng cùng với các anh em khác. Rồi còn biết bao nhiêu người nữa về giúp trong hội Xuân năm nay. Đêm chủ nhật hôm đó có lẽ là đêm ngủ ngon nhất trong năm đối với tất cả các anh chị em.

Ngày thứ hai, trời bỗng mưa to thật to. Hú hồn. Nhưng dưới cơn mưa đó, trong lúc có nhiều người đang ngủ ngon hay đang làm việc thoải mái nơi chỗ làm, thì Khánh, Vũ, Teddy Thiết, Dennis Dũng, Thắng — những người chạy công việc từ đầu tới cuối cho hội Xuân — vẫn còn đang đội mưa, tiếp tục lượm rác dưới cơn mưa tầm tã. ■

• **Tí Tiêu Tụ**



The twilight shone bright,
In the midst of the night.
The gentle wind shifted,
As into a dream I drifted.

Back to the years of my childhood,
There, near the gleaming lake I stood,
My swan-white dress I did wear,
With flowing ebony black hair.

Above, the sun beamed gently,
Down to the moss growing wildly.
When beyond I heard the leaves crackle,
Or could it be I heard such a cackle?

From the forest came forth a shadow,
Towards me on the path so narrow.
An old lady it came to be,
So old and haggard appeared she.

We stood facing one another,
As I looked and did shudder.
Eyes of silver, hair of white,
Given forth was an air of fright.

Eye to eye we met,
Hand in hand we set.
To the touch of the finger,
Felt I a pain which did linger.

Onto the soft moss I did fell,
Into a swan was the casted spell.
Had I but a notion,
Given forth was a motion.

On the surface of the lake I glided,
To a life of fear was I guided.
Then and there did I awake,
To see that I was still upon the lake.

I am but who am I?
A tear but glimmered from the eye.
My life is but a token,
A swan until the spell is broken.

**THE
SWAN**

HAIKU POEMS:

WINTER
Coldness coming near
Closer, closer, wind blowing
Winter was to come.

SPRING
Sun is out shining
Flowers blooming happily
Spring has come at last.

BÉ PHƯƠNG
(Pacifica High School)

TRỞ VỀ

THỜI THƠ ẤU

“... Ấu ơ... dí dẫu cầu dán (ván) đóng đinh, cầu tre lắc lẻo... ờ... gập ghềnh khó... ơ... đi, khó đi mẹ dắt con đi. Con đi trường học... ờ... mẹ đi... ờ... trường đời... Ấu ơ... dí dẫu...”

Tiếng hò ru con từ đâu vọng lại đã làm cho Tâm giật mình tỉnh giấc. Nhìn một đống sách vở nằm ngổn ngang trên bàn học mà ngao ngán. Tâm chỉ lấy một lớp hè mà sao bài vở nhiều quá, ngày nào cũng đọc sách rồi làm bài tập mà dường như vẫn không kịp. Ngày hôm nay Tâm đã học nhiều lắm rồi. Ăn tối xong, xem tivi được nửa tiếng là lại nhẩy vô bàn học và... Tâm đã gục đầu trên bàn thiếp đi từ lúc nào cũng không biết. Tiếng hò ru con đã làm Tâm tỉnh giấc. Tâm ngơ ngác đứng dậy, nhướn mắt, vểnh tai, nghiêng đầu về phía cửa sổ nghe tiếng hát từ đâu vọng tới.

“Hình như là từ bên nhà đối diện”, Tâm lầu bầu nói chuyện một mình: “Không biết giọng của ai hò mà ngọt quá.” Dường như đã 9 năm rồi Tâm không được nghe những điệu hò ru con như xưa. Giọng hò ngọt ngào đượm tình quê hương dâng trong lòng Tâm một nỗi buồn man mác. Từng chữ, từng câu như rót vào tai, ăn sâu vào trong óc và thấm tận trong tim. Giờ phút này, tất cả những con số, những công thức và những bài lý thuyết được nhồi trong óc bấy lâu nay dường như đã không cánh mà bay, nhường chỗ lại cho quá khứ và kỷ niệm của những ngày thơ ấu. Tất cả và tất cả của tuổi thơ đã bắt đầu từ điệu hò ru con ấy...



Từ khi cất tiếng khóc chào đời hình như Tâm đã được nghe mẹ hát Ấu ơ... dí dẫu...” trong những khi mẹ ru con ngủ. Có phải vậy không? Tâm thật không rõ nhưng điệu hò đó lúc nào cũng in rõ trong óc Tâm. Tâm đã nghe mẹ hát ru em Tâm và chính Tâm cũng đã từng ngêu ngao điệu hò đó để ru em ngủ. Tuổi thơ của Tâm tính từ khi mới chào đời cho đến khi 4 tuổi không biết như thế nào, Tâm thật không nhớ rõ. Tuy nhiên Tâm biết chắc là sung sướng lắm, vì có ba có mẹ và có cả vú thương và lo cho Tâm. Tâm còn có đứa em nhỏ hơn Tâm một tuổi nữa, hai chị em lúc nào cũng được ba mẹ ẵm bồng. Nhưng... những ngày vui sướng đó không còn khi Sài Gòn bị thất thủ. Ba Tâm bị đi học tập cải tạo, còn mẹ thì đang mang thai đứa em út. Tâm không nhớ gì về cái cảnh hỗn loạn của ngày 30/4 đó, không biết ba bị bắt như thế nào, và những năm sau đó Tâm cũng không nhớ hình dáng ba của Tâm ra sao nữa. Trong trí nhớ của Tâm chỉ là những kỷ niệm từ khi bắt đầu cắp sách đến trường. Lúc đó Tâm đã 6 tuổi, em kế 5 tuổi và đứa em út 2 tuổi. Mẹ thì đi làm y tá ở nhà thương, sáng 6 giờ là phải rời nhà, đến trưa trong giờ nghỉ ăn trưa mẹ lại chạy về nhà xem chừng đám con còn thơ dại, rồi lại hấp tấp trở lại sở cho đến 4 giờ chiều. Từ khi ba bị bắt, mẹ không còn có khả năng để mướn vú nuôi nên đành để Tâm và hai đứa em ở nhà. Mẹ đã nấu sẵn cơm và thức ăn, tất cả được bỏ vào lon gi-gô và quán trong mền để giữ nóng. Tâm lớn nhất nên phải trông em, đến giờ thì cho em ăn. Nhiệm vụ của Tâm còn phải

đổ bô mỗi khi đưa em út đi cầu. Cứ mỗi lần như thế là Tâm lại một lần nhăn mặt.... Một tay xách cái bô, một tay bịt mũi, còn miệng thì cứ thì thào: “Cái thằng khỉ ăn cái giống gì mà... thúí quá”. Đến chiều đi học Tâm phải ru em ngủ rồi mới có thể rời nhà. Me đã nhốt ba đứa trong nhà, gởi chìa khóa cho bà Tư kể bên nhà. Cứ đến giờ đi học bà sẽ mở cửa cho Tâm, rồi khóa lại chờ cho đến khi me về. Hai đứa em của Tâm hình như đã quen với cảnh này cho nên ngoan ngoãn ở trong nhà chơi với nhau.

Thời gian trôi qua... tháng này qua năm nọ chị em Tâm cũng quen dần cái cảnh tự lo cho nhau. Đến năm Tâm được 9 tuổi thì me bị đuổi sở chỉ vì me cứ nghỉ làm mỗi khi một trong ba đứa bị đau. Me không có việc làm nên phải đi làm ở ngoài. Tâm đã có lần hỏi me:

“Me làm gì vậy me?”

“Làm áp-phe”, me trả lời.

“Làm áp-phe là làm gì, con mô có nghe ai nói tới nghề đó!”

“Me mua thuốc của người ta rồi ra chợ bán lại kiếm lời. Thôi con còn nhỏ hỏi chi nhiều, lo học cho giỏi thì sẽ không cần phải làm nghề này.”

Tuy me đã giải thích nhưng trong đầu Tâm vẫn không thể tưởng tượng được cái hình ảnh một người chạy áp-phe là như thế nào. Tâm chỉ biết là me đi bán thuốc. Me tận tâm tận lực lo buôn bán để kiếm tiền đi thăm nuôi ba. Cứ mỗi 2 tháng me lại dắt một trong ba đứa đi thăm ba. Và mỗi lần như thế me đi từ 3 giờ sáng đến tối mịt mới về. Tâm ít được đi nhất vì Tâm yếu lắm. Mỗi lần đi là me phải vừa khiêng đồ vừa vác Tâm. Tuy rằng mỗi lần đi cực khổ nhưng me không ngại. Me nói: “Ba ở trong tù cực lắm, không có ăn. Me phải tiếp tế cho ba và những bạn hữu của ba - những người không có gia đình thăm nuôi... để khuyến khích ba giữ vững niềm tin mà chịu đựng cho đến ngày về.” Cứ mỗi lần đi thăm ba về, biết ba bị bệnh là tối đó Tâm lại thấy me khóc. Bình thường me cứng rắn lắm, không bao giờ tỏ ra buồn phiền gì cả. Đến đêm, khi các con đã yên giấc, me một mình trút hết những nỗi lao nhọc qua dòng nước mắt. Tâm biết được là vì nhiều đêm Tâm bị giật mình thức giấc. Mỗi lần như thế Tâm chỉ

biết nằm khóc theo me thôi. Tâm chưa đủ sức để an ủi me... mà biết an ủi thế nào đây...

Me không còn nhốt ba đứa trong nhà nữa vì Tâm đủ lớn để tự lo cho mình và cho hai em rồi. Em út của Tâm cũng đã vào mẫu giáo. Tâm đã biết nấu cơm, kho thịt, nấu canh. Me không cho Tâm làm một mình vì sợ Tâm còn nhỏ chưa thể coi bếp được. Thấy me ngày nào cũng lật đật đi chợ, nấu cơm để sẵn rồi hấp tấp đi làm, Tâm muốn tự mình lo bếp núc giúp me. Cho nên, ngày nào Tâm cũng mon men vào bếp coi me nấu ăn rồi học nhẩm cách nấu từng món. Tâm nhớ khi kho thịt thì phải như thế nào và nấu canh thì bỏ thứ gì vô trước. Rồi một ngày khi me đi làm về trễ, Tâm đã tự đi chợ và nấu ăn. Tâm còn nhớ rõ món đầu tiên Tâm nấu là thịt kho và canh cải bẹ xanh. Ngày đầu nhóm bếp Tâm đã tốn hết một cái hộp quẹt, nước mắt thì ràn rụa. Tâm lấy nhăm những thanh củi còn ướt nên cứ hì hục thổi mà vẫn không ra lửa.... Tuy nhiên trong lòng Tâm thấy vui lắm vì chút nữa đây me sẽ rất ngạc nhiên khi nhìn thấy mâm cơm đã sẵn sàng.

Vừa thấy me từ xa là Tâm đã chạy ra khoe ríu rít: “Me ơi hôm nay con đã nấu cơm giùm me rồi đó. Con học lóm lâu rồi, hôm nay mới trở tài cho me coi đó. Me vô ăn thử xem có ngon không. Nếu được thì từ nay me để con tự đi chợ và nấu ăn nhe.... Nhanh lên me, me ăn thử đi”. Tâm cứ líu lo kéo me đi thật nhanh. Vừa vào đến nhà là lại bắt me ăn thử ngay. Thấy me gật gù khen mà trong lòng Tâm vui mừng khôn xiết. Me vuốt tóc Tâm, cười trong ngần lệ và nói: “Con nấu ăn ngon hơn me đó, nhưng mà con còn nhỏ quá làm sao lo bếp núc được. Thôi để me lo cho.” Tâm lắc đầu không chịu: “Con làm được mà me, con muốn làm. Me cứ đi lo chuyện của me, còn chuyện ở nhà con lo cho.” Cuối cùng me cũng đành chịu theo ý Tâm.

Thế là từ đó tất cả mọi chuyện trong nhà Tâm đều phải lo. 5 giờ sáng Tâm phải dậy phụ me hứng nước (nhà ở cư xá nên nước chảy có giờ — thường thì chỉ chảy một ngày một lần, nên phải hứng cho đầy các lu để xài cho cả ngày), giặt đồ. Me không bắt Tâm phải làm nhưng cứ mỗi sáng thấy me dậy sớm làm mọi chuyện Tâm cũng không thể nào ngủ yên được. Dần dần tất cả mọi việc đều làm theo thói quen, Tâm không thấy mệt mà trái lại không

làm việc Tâm thấy như thiếu một cái gì đó. Có nhiều lúc nước không chảy lúc sáng sớm mà chảy ban trưa. Lúc đó Tâm phải vừa hứng nước, vừa giặt quần áo và nấu ăn nữa. Tâm cứ chạy tới chạy lui. Chạy tới coi bếp thì nước tràn, mà ngồi giặt đồ thì lửa tắt và canh trào. Tâm cứ chạy ngược chạy xuôi rồi hét: “Hai đứa kia đâu rồi, tắt nước giùm coi” hoặc là “thằng mọi đen tới bỏ củi vô, và mở hé nắp nồi canh giùm cái đi”. (Thằng mọi đen là em út của Tâm, vì nó đen nhất nhà nên mới chết cái tên đó). Có lúc réo muốn khan cổ mà chẳng thấy bóng đứa nào hết. Thế là bực mình Tâm lại chửi: “Hai thằng quý sống, thấy người ta mệt như vậy mà còn chạy đi chơi”.

Chửi thì chửi vậy đó mà lát nữa Tâm lại phải đi đánh lộn giùm cho hai thằng đó nữa chứ. Tâm còn nhớ có một lần, thằng em kế của Tâm vừa chạy vừa khóc, theo sau nó là anh Trung Đâu Bò (mọi người trong xóm đều gọi như vậy) trên tay cầm dây xích vừa chạy theo vừa quất vào mình em Tâm. Tâm vội kéo thằng em vô nhà thế là bị lãnh trọn một dây xích vào người. Tức quá Tâm vừa khóc, vừa quơ đồng củi phoi trước nhà ném theo và chửi: “Đồ mất dạy, lớn đầu mà còn đi ăn hiếp con nít”. Quá thật là như vậy, anh đó lớn hơn chị em Tâm đến 3, 4 tuổi, cao hơn cả cái đầu mà cầm dây xích đánh người ta. Đó Tâm nhớ như thế đó. Hoàn cảnh cuộc sống đã huấn luyện Tâm thành người cứng rắn, lì lợm, chịu đựng và hung dữ nữa.

Cuộc sống cứ thế mà trôi qua, Tâm vẫn đi học và làm việc nhà. Đến năm 11 tuổi thì ba Tâm được thả về, nhưng chỉ vài ngày sau là ba phải trốn đi vượt biên. Bao nhiêu tiền dành dụm được mẹ đã đưa hết cho ba và mẹ phải làm lại từ đầu. Tuy rằng mẹ ngoại, các cậu mợ Tâm đều ở nước ngoài nhưng mẹ không bao giờ viết thư than khổ để xin tiền. Mẹ nói: “Các cậu đi làm cực nhọc và còn phải lo gia đình, mẹ không thể xin tiền được”. Dù vậy mỗi năm mẹ ngoại và các cậu cũng dành

dụm gửi về cho mẹ một hay hai thùng thuốc nhỏ để giúp mẹ qua lúc khó khăn. Tuy nhiên, sự hy sinh của mẹ đã được đền bù. Ba đã đến bến bờ Tự Do. Chú Thông - một người bạn của ba - đã đem tin vui ấy đến. Thấy mẹ cầm tờ giấy nhỏ trong tay rưng rưng nước mắt, Tâm không hiểu gì cả. Khi chú Thông ra về, Tâm cầm tờ giấy lên xem — thì ra là thư hò hẹn. “Anh đã đến điểm hẹn, em an tâm. Mình sẽ gặp lại nhau. Thanh.” Trời, ba Tâm đâu phải tên Thanh. Buông tờ giấy xuống đất, Tâm vừa khóc vừa hỏi:

“Mẹ, ông Thanh là ai vậy. Con không thích ai ngoài ba mẹ.”

Được dịp mẹ lại chọc: “Bồ mẹ đó. Ông ta giàu lắm. Mẹ lấy ông ta, các con sẽ sướng. Mỗi sáng ông ta cho con thật nhiều tiền.”

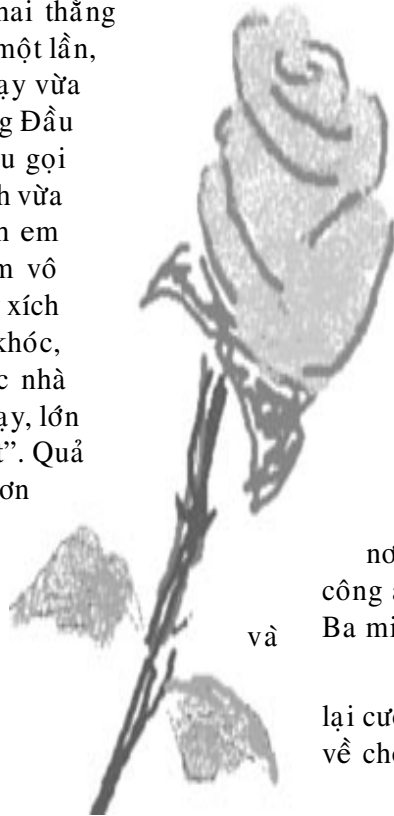
Hai thằng em nghe có nhiều tiền là gật đầu lia lịa... nhưng Tâm thì không chịu. Tâm giận chân, giãy nảy khóc thét lên: “Con không chịu ai hết. Con không muốn tiền của ông. Con có thể giúp mẹ buôn bán được mà. Nếu mẹ dắt ông đó về, con sẽ bỏ nhà đi. Bằng không con sẽ chém chết ông ta.” Tâm giận dữ như rứa đó! Có ghê không? Thấy Tâm khóc quá, cuối cùng mẹ nói thật:

“Ông Thanh nào đâu. Ba mi đó. Ba đã đến nơi rồi. Ba phải viết như vậy để che mắt bọn công an... Cái con ni coi vậy mà thương ba mi dữ... Ba mi biết được chắc vui lắm nớ.”

Bây giờ Tâm không còn khóc nữa mà ngược lại cười tươi và ríu rít hỏi mẹ: “Vậy là ba sẽ gửi quà về cho mẹ, mẹ không phải cực nữa.”

“Ba mới qua làm gì có tiền. Nhưng dù sao cũng đừng đòi hỏi quá. Để ba để dành tiền rồi bảo lãnh mẹ con mình qua đó. Ở đây mẹ buôn bán như rứa cũng đủ lo cho mấy đứa rồi.”

Thế là mẹ lại phải ngày ngày chạy đôn chạy đáo để kiếm tiền. Thấy mẹ cứ chạy áp-phe cả ngày, Tâm không đành lòng nên sáng sớm Tâm đã tự đi lấy bánh bò để bán. Tâm đã dùng số tiền học bổng hàng năm dành dụm bấy lâu để làm vốn. Tâm còn lấy bánh kẹo về để bán trước nhà. Tâm không muốn



và

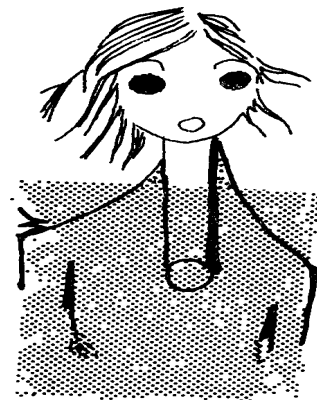
chìa tay xin mẹ tiền nên đã tự mình buôn bán lấy tiền xài vặt và cho hai đứa em. Sáng nào cũng vậy, 4 giờ sáng Tâm phải dậy đi lấy bánh về bán. Tâm không dám đi xa nên chỉ đi vòng quanh cư xá rao bán hoặc ngồi trước cửa nhà. Tâm mặc cỡ không dám rao to. Tiếng rao “Bánh bò đây” có khi lớn có khi nhỏ, có khi im bật mỗi khi Tâm gặp bạn học cùng trường. Cứ mỗi lần gặp bạn là lát nữa thế nào vào lớp Tâm cũng bị các bạn chọc: “Ê! cho một cái bánh bò đi... Mà tớ không có tiền, thôi bán chịu một lần được không?” Có nhiều lúc ức đến ứa nước mắt nhưng Tâm vẫn cắn răng chịu đựng. Mẹ biết, mẹ hiểu hết nên kêu Tâm đừng bán nữa. Tâm nhất định không chịu, “Con không sợ bị chọc đâu”. Tâm biết mẹ không phải là sợ Tâm bị chọc mà vì mẹ không muốn thấy Tâm cực nhọc. Tâm yếu lắm, từ nhỏ đã mang đủ thứ bệnh trong người. 11, 12 tuổi mà Tâm nhỏ và ốm tồng ốm teo như đứa bé 8, 9 tuổi. Đi học một năm chỉ có 9 tháng mà Tâm nghỉ 3, 4 tháng. Cũng may là bạn bè giúp đỡ nên Tâm mới theo kịp bài vở. Tuy bệnh nhưng Tâm chịu đựng hay lắm. Tâm không bao giờ dám than gì với mẹ hết. Có nhiều lúc nhức đầu quá, Tâm ra ngoài hành lang cách nhà một khoảng xa để ngồi nghỉ, chứ không dám về vì sợ mẹ sẽ biết rồi thêm lo. Dần dà việc đó đã trở thành thói quen. Chỉ khi nào Tâm không chống nổi với cơn bệnh thì mẹ mới biết. Tâm đã thấy mẹ nhiều đêm ngồi bên con mà khóc. Mỗi lần đánh con xong, mẹ cũng hòa theo từng tiếng nấc của con, rồi ôm con vào lòng hỏi: “Mẹ đánh chỗ nào, con có đau lắm không?” mẹ xin lỗi. “Nhưng mà từ nay con đừng có hư nữa nhé... con đừng làm mẹ buồn.” Tâm không muốn mẹ lo cho Tâm nên cố gắng tự lo cho bản thân mình. Mười mấy năm bốn mẹ con nương nhau mà sống, thế rồi cái ngày trọng đại ấy cũng đến. Tâm và gia đình được đi định cư theo diện bảo lãnh. Tâm không biết mình nên buồn hay nên vui. Đi thì được gặp ba, mẹ ngoại, các cậu mợ, nhưng lại thấy nhớ thấy thương quê hương, bạn bè, trường lớp. Dù gì đi nữa thì cuối cùng Tâm cũng phải ra đi....

Chín năm sống trên một xứ sở tự do, đầy màu sắc và có nhiều cơ hội để tiến thân, Tâm đã có

được tất cả.... Không phải đi bán dạo, không phải làm việc cực nhọc. Tâm chỉ có học và biết học cho thật giỏi. Thời gian trôi qua, Tâm đã hòa mình với cuộc sống mới, đã quen với cách sống ung dung, tự tại. Tâm có nhiều bạn mới, có đầy đủ mọi thứ. Tuy nhiên những kỷ niệm của thời thơ ấu vẫn còn in đậm trong tâm khảm. Tâm không thể quên cuộc sống cực nhọc của ngày xưa, không thể quên những người bạn nghèo đã từng cùng Tâm chia nhau một chén cơm chan nước mắm ớt. Cái mùi vị đậm đà ấy làm sao mà Tâm quên được. Tất cả... và... tất cả đã được gói gém trong tim trong óc để đến hôm nay lại được khơi dậy bởi một câu hò thân quen. Cũng vẫn điệu hò đó đã đưa Tâm trở về với thực tại. Trong lòng Tâm dường như vẫn còn vương vấn, vẫn dâng lên một nỗi buồn man mác, nhớ quê hương, để rồi cuối cùng Tâm đã cất giọng ngâm những vần thơ thương nhớ trong dòng nước mắt:

*Quên sao những dãy me xanh,
Gió lay khe khẽ lá cành chạm nhau.
Nắng chiều vàng nhạt một màu,
Dòng sông xanh bóng nhịp cầu soi gương.
Quê hương trăm mến ngàn thương,
Xa rồi bao nỗi vấn vương trong lòng.*

Vô Danh



Nắng Chiều Với Một Nỗi Niềm

Ngâm Ngùi

Nắng chia nửa bãi chiều rồi
Vườn hoang trinh nữ xếp đôi lá rêu
Sợ buồn con nhện giăng mau,
Em ơi hãy ngủ anh hầu quạt đây.
Lòng anh mở với quạt này
Trăm con chim mộng về bay đầu giường
Ngủ đi em, mộng bình thường
Ru em sẵn tiếng thùy dương mấy bờ...
Cây dài bóng xế ngắn ngo...
Hồn em đã chín mấy mùa thương đau?
Tay anh em hãy tựa đầu
Cho anh nghe nặng trái sầu rụng rơi

Huy Cận
(Lửa Thiêng)

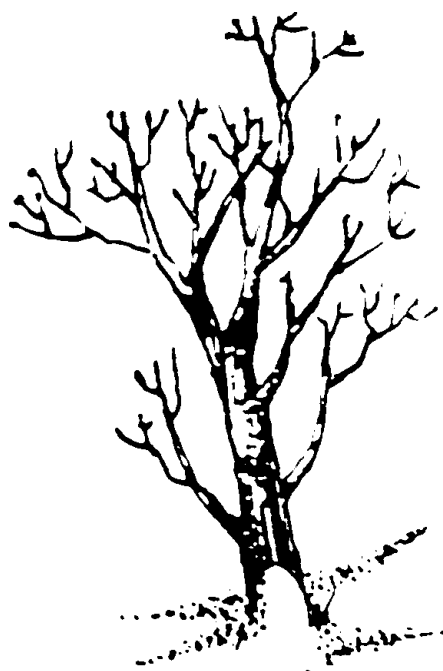
Chiều, chính nó là một giao điểm của thời gian, là một dấu hiệu báo cho chúng ta biết rằng một ngày đang dần đi qua. Vạn vật cũng biến đổi theo và mang sắc thái riêng của nó khi trời chiều. Buổi chiều, cũng là thời gian đẹp nhất, lý tưởng nhất cho con người với những cuộc gặp gỡ, hẹn hò, tâm sự,... và cũng có những buổi chiều, con người lại bật lên nội tâm phong phú, êm đềm, hòa nhập cùng thiên nhiên, cây cỏ để dệt đan những lời ru ngọt ngào, đắm thắm cho giấc ngủ, mộng đời... của hiện tại, tương lai... Chúng ta sẽ bắt gặp những cảm xúc rạt rào, đầy trữ

tình nhưng không thiếu vắng cái buồn tênh trong bài thơ “Ngâm Ngùi” của Huy Cận.

Huy Cận bắt đầu nhận ra buổi chiều trong ánh nhìn thật riêng nhất, mang đầy tính hiện thực, chân dung của thiên nhiên được lồng vào cảm xúc con người. Đó là “Nắng chia nửa bãi...” Nắng đã chia bãi biển thành hai nửa, nửa vẫn nắng đây, nửa thì nắng đã tàn phai. Bởi lẽ mặt trời đang về Tây, đi ngủ, bỏ lại sau lưng bóng những hàng cây thùy dương trùm lên nửa bãi, một dấu hiệu của thời gian đang chậm chậm đi qua... đi tới... để trong cái bóng mang dáng dấp nửa đó, tác giả kết luận: chiều rồi!

Chiều đã đến! Chiều đã cho Huy Cận những lời thăm thì, tình tự nào chẳng? Có chứ! Chiều mang đến cho tác giả một cái buồn bã như dấu chấm than! Bởi vì, sắp qua hết một ngày, qua rồi những dư âm, hình bóng, một cuộc gặp gỡ, những giây phút vui vầy, hạnh phúc... Những phút giây đẹp hết sức đời thường. Do đó con người trong mỗi chúng ta ai cũng phải đặt mình trong cái tâm thế vừa buồn, vừa tiếc cái chợt đến, chợt đi, dùng dằng... chợt mất... của ngày, rồi ngày tiếp nối...

Vườn hoang trinh nữ xếp đôi
lá rêu
Sợ buồn con nhện giăng
mau...



Nghĩ lại, không phải chỉ có con người mà cái buồn vẫn không buông tha, tạm biệt mà ngay cả “cỏ cây, hoa lá, con nhện” cũng đang đói diên cái điều tàn lụi đang đến. Thiên nhiên cũng biết trốn chạy điều buồn bã, tự nó, “Vườn,

là nhện cũng biết xếp lá, giăng mau sợi buồn...” Cái hay của Huy Cận đã hòa nhập mình cùng với thiên nhiên đồng cảm với nhau trong cái ưu trầm, sâu kín của đời, cất lên tiếng nhỏ nhẹ với tiếng buồn... như thế!

Chúng ta hãy dừng lại nơi đây tí và nghiên ngẫm xem “lá rêu” hay “lá sầu” có gì khác nhau chăng? Cũng bắt nguồn từ sự buồn bã... nhưng Huy Cận rất khéo léo trong việc cấu âm, tạo từ, cất tía cho đẹp chiếc “lá rêu”. “Lá rêu” đọc lên nghe hay lắm chứ! Nó nào ruột hơn, đặt chiếc lá rêu trong chiều buồn vẫn hay hơn, chiều vẫn mênh mang, mênh mang hơn. Và trong phong cảnh ấy, lời thơ của Huy Cận có lúc như là lời vỗ về, đầy thương yêu tha thiết, êm đềm, nhẹ nhàng như một lời ru, lời gọi mời không đơn đả, khách sáo:

Em ơi hãy ngủ anh hầu quạt đây.

Có người lại hỏi rằng: “Tại sao lại bảo em ơi hãy ngủ...?” Sao không thức mà tận hưởng cái thời gian vàng ngọc quý báu kia? Tận dụng thời gian để tặng cho nhau những kỷ niệm ngọc ngà, những lời chưa nói hết, một hạnh phúc đang đến trong vòng tay... Có lẽ thời gian đã nhận ra rồi: Còn ích gì nữa? Khi hạnh phúc, con người rất bé nhỏ, có sánh chi đâu bằng cái vô hạn của đời. Vì vậy, thời gian đã chọn thứ ngôn ngữ đến lặng thầm, và chấp nhận “chiều” đã đến rồi, tất cả sẽ trôi qua, biến dạng.... Còn lại chẳng, cái hữu hạn vĩnh cửu tồn tại trong lòng người mà thôi! Cho nên “... Hãy ngủ...”, ngủ, để ít ra chúng ta còn có chút hy vọng cho dù cỏn con, mong manh: “... anh hầu quạt đây!” Để:

*“Lòng anh mở với quạt này
Trăm con chim mộng về bay đầu giường.”*

“Ngậm Ngùi” của Huy Cận có trong đó một chiều thật đẹp trong thơ, và buồn trong cảnh. Thiên nhiên như bị đắm mình trong nỗi trầm tư, hoặc bị mê hoặc bởi nỗi buồn của cuộc sống, một nỗi êm dịu mênh mông. Thiên nhiên đã được tác giả dàn dựng cách công phu, rất mỹ thuật. Đọc bài thơ, chúng ta hiểu

ngay rằng thiên nhiên và con người có lúc vẫn là một. Chất thiên nhiên trong bài thơ vẫn chia sẻ được với chính nó, một cung cách huyền diệu, có đam mê, có êm dịu của vạn vật...

*Ngủ đi em, mộng bình thường
Ru em sẵn tiếng thùy dương mấy bờ...
Cây dài bóng xế ngắn ngo...*

Trong một chiều mà tác giả vừa cảm nhận được thiên nhiên và chính mình đã có những rung động đồng dạng nhau: buồn, băn khoăn, thoáng chút e ngại... ao ước. Chúng ta không thể không nhận ra điều ao ước thật lạ:

*“Tay anh em hãy tựa đầu
Cho anh nghe nặng trái sầu rụng rơi”*

từ tác giả. Có thật không “một trái sầu rụng rơi...”? Thưa bạn, có đấy! Bởi câu trên, tác giả đã thấy trong một cái nền buồn bã, “hồn em đã chín mấy mùa...” Những ý nghĩ thật sự của tác giả đang quay hướng cho mối băn khoăn về cuộc sống, nỗi e ngại cho điều nhận biết, linh cảm về một nỗi cách xa, lời chia lìa, tiễn biệt...

Để kết lại, “Ngậm Ngùi” như là một bài hát ru. Lời ru bao giờ cũng chan chứa âm điệu buồn. “Ngậm Ngùi” là nỗi niềm của tác giả trong một chiều nắng đã chia nửa bãi. Huy Cận đã chia sẻ, trao gửi đến người đọc một thiên nhiên đầy sức sống, dịu dàng thơm mùi trời đất, cỏ cây. Bài hát ru tuy đắm

buồn nhưng rất hiền, ý tứ, không lờ loẹt. Mỗi từ ngữ trong bài đều mang chở một niềm khắc khoải được sống, sống đẹp, khắc khoải được yêu thương. Chúng ta có thể nói rằng: “Ngậm Ngùi” là một tấm lòng của tác giả, của một người để tâm đến một người. Đọc “Ngậm Ngùi”, giữa cuộc sống vẫn không thiếu sự cùng khổ, quạnh không, nhạt nhòa, buồn thảm, chúng ta bỗng thấy dâng lên và đọng lại trong lòng chút ấm áp, sự cảm thông, trân trọng và yêu thương....

Thảo A. Trần (Golden West College)



QUAN ĐIỂM VỀ TỰ DO, DÂN CHỦ VÀ NHÂN QUYỀN TẠI VIỆT NAM

• TTK (Cal-Poly Pomona)

Khi nói đến tự do, dân chủ và nhân quyền thì ai trong chúng ta không thể quên được một đất nước phú cường nhất quả địa cầu này, đó là Hoa Kỳ. Ở cái xứ sở văn minh này, nền tự do, dân chủ và nhân quyền là nền tảng cốt lõi của xã hội và chúng được phát triển đến mức cao nhất; ngay cả quyền làm thú cũng được bảo vệ bởi pháp luật. Nhưng khi chúng ta nhắc tới Việt Nam thì hình ảnh tù đầy của các bậc cha anh trong các xà lim đầy máu tanh và khắc nghiệt như các trại Quyết Tiến ở Hoàng Liên Sơn, Lam Sơn ở Thanh Hóa, trại Tiên Lãng ở Quảng Tín và hàng trăm hàng ngàn trại khác nữa rải rác từ Nam chí Bắc; cảnh đàn áp, bắt bớ, xua đuổi các gia đình có dính líu tới chế độ cũ vào các vùng rừng sâu nước độc đầy rẫy bệnh tật và đói khổ, vẫn còn theo đuổi trong tâm trí của mỗi người dân tỵ nạn trên đất khách quê người này. Nhưng có một điều mà làm tôi phải suy gẫm và mong rằng các bác và các anh chị đóng góp ý kiến, đó là liệu chúng ta có thực hiện được sự tự do, dân chủ và nhân quyền một cách thật sự như ở Hoa Kỳ này hay không nếu một mai Cộng sản không còn nữa hoặc giới lãnh đạo Cộng sản Việt Nam sau này can đảm đập đổ chế độ ngoại lai Mác-Lê, quay về với dân tộc và cùng nhau xây dựng lại đất nước. Mặc dù đây là sự mơ tưởng viễn vông của tôi đối với chế độ Cộng sản, nhưng chúng ta phải làm sao đây để lật đổ được bọn Cộng nô đang hành hạ hơn bảy mươi triệu dân tại quê nhà? Mong rằng các bác và các anh chị đừng mơ tưởng lật đổ được chế độ Cộng sản bằng những kháng chiến ma hay những lời hô hào suông tại Hoa Kỳ này; hoặc trông mong vào sự mâu thuẫn nội bộ của đảng Cộng sản hay những đảng viên Cộng sản kỳ cựu như Lê Hồng Hà, Hoàng Minh Chính, Đỗ Trung Hiếu, Nguyễn Hộ... Các bác và các anh chị hãy nghĩ lại xem, ở Hoa Kỳ này chúng ta còn quá nhiều những kẻ ham tài, ham danh, ham lợi chống phá nhau, chửi bới nhau, bêu xấu nhau trên báo chí để được làm ông nọ bà kia với thiên hạ, chụp nón cối vào đầu nhau, gây chia rẽ một cách trầm trọng trong một cộng đồng nhỏ bé mà lẽ ra phải cần sự đoàn kết để chống lại một kẻ thù to lớn và ác độc. Đây mới chỉ là

bước đầu của sự thí nghiệm thực thi dân chủ thôi mà chúng ta, những người sống trên đất nước tự do, còn không thực hiện được một cách trọn vẹn thì thử hỏi làm sao mà người dân trong nước có thể thực hiện được. Họ là những người quá sợ hãi đối với chế độ, đầu tắt mặt tối để lo từng miếng cơm manh áo cho chính bản thân họ, gia đình họ. Gạo lúc nào cũng không đủ ăn, xong buổi cơm trưa là phải lo ngay tới buổi chiều mà không biết có hay không, thì thử hỏi làm sao mà họ có thể nghĩ tới chuyện lật đổ chế độ, thực thi dân chủ, tự do được? Chế độ Cộng sản đã biến người dân của họ thành những con người chỉ mơ tưởng đến việc đầy bao tử mà thôi còn đối với việc khác thì miễn. Nhà thơ Nguyễn chí Thiện cũng đã tả về cảnh này trong một bài thơ của ông như sau:

Miếng thịt lợn chao ôi là vĩ đại
Miếng thịt bò lại vĩ đại bằng hai
Chanh, muối, cam, đường, lạc, đỗ, gạo, khoai
Những thứ gì mà người có thể nhai
Đảng mó tới tự nhiên thành vĩ đại...

(1974)

Đó là chưa nói đến chính sách ngu dân của Cộng sản. Sau hơn hai mươi năm họ cưỡng chiếm miền Nam Việt Nam họ đã làm cho phân nửa dân số không biết đọc, không biết viết. Tình hình dân trí ngày càng tồi tệ. Học sinh rớt đánh, nhục mạ thầy cô giáo trong các học đường. Bãng đảng, mãi dâm trong giới trẻ dưới vị thành niên phát triển một cách đáng sợ tại một số thành phố lớn ở Việt Nam như Sài Gòn, Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng... Văn hóa, đạo đức suy đồi. Đối với một dân tộc mà sự nghèo nàn, lạc hậu và mù chữ cao nhất nhì trên thế giới thì làm sao mà thực hiện được tự do, dân chủ đây ?

Còn về nội bộ đảng Cộng sản thì phe thân Tàu hay thân Nga gì thì cũng là Cộng sản thôi. Phe này lên hay phe khác lên nắm quyền thì cũng đàn áp, bắt bớ, hăm dọa, tù đầy những phần tử đối lập, chống lại chúng. Họ làm như vậy cũng dễ hiểu thôi vì sinh mạng của bọn chúng và bè lũ gắn liền với vận mệnh của chế độ.

Nếu chế độ còn thì chúng còn tồn tại, còn vợ vét, còn ăn chơi phè phỡn trên máu và nước mắt của hàng triệu đồng bào Việt Nam; còn nếu chế độ chết thì chúng là những kẻ đầu tiên đền nợ máu đồng bào. Do đó chúng phải cố gắng bảo vệ chế độ cho tới hơi cùng sức tận của chúng.

Còn về những đảng viên kỳ cựu có năm sáu chục tuổi đảng thì chúng ta đừng trông mong gì nhiều vào họ vì họ chẳng làm gì được. Phải chi họ mở miệng ngăn cản cuộc cải cách ruộng đất do Hồ chí Minh phát động thì họ cứu được biết bao nhiêu sinh mạng chết một cách oan uổng bởi những tòa án của Cộng sản dựng lên, tòa án nhân dân. Phải chi họ mở miệng ngăn cản đảng của họ đừng phát động cuộc chiến tranh xâm lăng miền Nam Việt Nam thì cả hai miền Nam Bắc không phải chôn vùi hàng triệu thanh niên một cách vô ích. Phải chi họ mở miệng những lúc đó, dầu không ngăn được, thì cái nhìn của tôi đối với họ có lẽ khác hơn nhiều. Còn cho mãi đến tận ngày hôm nay họ mới mở miệng nói lên những sai lầm của đảng Cộng sản thì có phải chẳng họ đã bị đảng yêu quý của họ đã thất sủng họ hay họ không còn giá trị lợi dụng nữa đối với đảng? Nhiều người trong bọn họ chỉ là một đám người mà chống đối chẳng qua xuất phát từ lợi ích cá nhân của chính bản thân họ mà thôi chứ không xuất phát từ lòng yêu đất nước, đồng bào gì đâu. Do đó chúng ta nếu có tin tưởng họ thì cũng chỉ nên có giới hạn mà thôi bởi vì họ không thể gây bất lợi cho chúng ta điều gì và ngược lại họ có thể giúp chúng ta thấy rõ hơn mặt thật của bọn Cộng sản khát máu cũng như giúp phá hủy hàng ngũ của bọn Cộng sản. Nói như thế không có nghĩa là chúng ta lợi dụng họ nhưng chúng ta lúc nào cũng phải đề phòng song song với việc chiêu hồi những người Cộng sản trở về với hàng ngũ quốc gia.

Để kết luận, tôi muốn nói lên ước mơ của tôi đối với đất nước là một ngày nào đó quê hương Việt Nam có được những vị lãnh đạo tài ba có lòng yêu nước, yêu dân thật sự cùng toàn dân xây dựng lại đất nước cho giàu mạnh, người người được ấm no, biến Việt Nam thành một con rồng của Á châu như các nước Đài Loan và Nam Hàn đã làm. Sau đó chúng ta mới bắt đầu nghĩ tới chuyện phát triển nền tự do, dân chủ thật sự cho đất nước như Đài Loan và Nam Hàn đang thực hiện. Tôi cũng ao ước rằng những người đang hoạt động âm thầm hay đang trực diện với những thử thách to lớn cho vận mệnh dân tộc hãy vững niềm tin vì đảng sau họ luôn có những người đã, đang và sẽ tiếp tay với những người thật sự vì quê hương. □

Quê Hương Còn Lại

Tám năm rồi ta đã cách xa
Quê hương yêu dấu nơi ta ra đời
Ra đi bỏ lại nụ cười,
Niềm thương, nỗi nhớ, và người thân thương
Ra đi xa cách mái trường,
Thầy, cô, bạn hữu, phố phường thân yêu.
Khi đi ta mất rất nhiều
Dấu yêu kỷ niệm những chiều quê hương.
Giờ đây chỉ có vấn vương
Mênh mang nỗi nhớ, niềm thương trong lòng
Chiều buồn đưa mắt qua sông
Trông theo ngọn sóng biển đông xa vời.
Gửi theo ngọn gió một lời
Mong sao ta được trở hơi quê mình.
Mong sao đất nước an bình
Người thân lại gặp trong tình quê hương!

Viết trong mùa thi cuối khóa Thu '95
Minhí (U of Washington)



Lẻ loi !!!



Tố Tâm (Moorpark College)
Thương gửi Hùng-Điệp

Nhìn thẳng bé chừng 9 tuổi đang há hốc mồm chờ ba nó dứt cho từng muỗng cocktail rồi cả hai cha con cùng cười sặc sụa, Phi thở dài. Phi thèm muốn được như đứa bé, được một lần gọi tên ba, nhưng ông trời đã chỉ định số phận con người quá khắt khe. Phi không bao giờ được nhìn thấy mặt Ba, được một lần gọi tên Ba. Chiến tranh đã cướp đi người cha chưa bao giờ thấy mặt của Phi lúc Phi mới vừa tròn 2 tháng tuổi.

Mẹ là người đàn bà có sắc đẹp lộng lẫy. Đẹp và là con nhà giàu nên từ lúc mẹ mới là cô gái 17 đã có rất nhiều cây si đến trồng trước cửa nhà Ngoại. Nhiều chàng công tử con nhà giàu, công chức cao cấp đã say mê sắc đẹp mà quỳ gối van xin tình yêu của Mẹ. Tất cả đã bị mẹ bứng gốc. Mẹ đã chọn một chàng sĩ quan trẻ, đẹp trai, oai hùng trong chiến trận. Người ấy chính là Ba của Phi. Rồi trong lúc chỉ huy một trận chiến lớn, một viên đạn đồng đen đã bay tới cướp đi người chồng thương yêu của Mẹ, cướp đi người cha của Phi để Phi trở thành một đứa trẻ mồ côi từ lúc còn nằm nôi. Mẹ đã điên lên và ngất xỉu nhiều bận trong ngày đám táng Ba. Mẹ hãy còn quá trẻ và vẫn còn rất đẹp mặc dầu đã là thiếu phụ hai con. Người anh của Phi mới vừa tròn 3 tuổi. Một cơn sóc trong cuộc đời Mẹ. Chỗ dựa vững chắc nhất trong đời Mẹ đã bị mất đi. Mẹ yếu đuối! Mẹ hụt hẫng! Mẹ chơi với hoang mang!

Trong lúc còn đang chơi với giữa dòng tình cảm, Mẹ đã với được mái chèo của một người đàn ông khác. Lúc đã lên thuyền, thiên chức làm mẹ đã thức tỉnh. Mẹ nghĩ tới 2 đứa con thơ hãy còn đang vô tư ôm vỗ đến trường. Mẹ trở về nhưng gia đình bên Nội đã không chấp nhận Mẹ. Một lần nữa, Phi đã mất Mẹ mặc dầu Mẹ hãy còn sống. Mẹ về ở với Ngoại và mỗi tuần mẹ được phép đón 2 anh em Phi về chơi từ nhà Nội.

Phi vô tư lớn lên trong tình thương yêu của ông bà Nội, các cô và các chú. Nơi có sự ấm cúng gia đình thứ hai mà Phi nhận thấy đó là nhà cô Ba. Mỗi chiều đi học về, hai anh em Phi đều ghé vào cô Ba để chơi cùng anh Vũ, chị Thu và chị Hạ. Ông Nội của anh Vũ, chị Thu và chị Hạ thương hai anh em Phi vô cùng. Mỗi khi ông đi xa về, anh Vũ, chị Thu, chị Hạ chạy ào ra cổng đón ông Nội về. Phi cũng chạy theo lấp bắp: Nội về! Nội về! như mấy anh chị. Vào nhà, anh Vũ, chị Thu, chị Hạ được phát quà và Phi cũng có phần. Từ khi dưỡng Ba đi “cải tạo” về, Phi ít đến ở nhà cô Ba nữa, không phải Phi không thích dưỡng Ba, trái lại Phi rất

mến dưỡng Ba và dưỡng Ba cũng rất yêu Phi. Nhưng Phi không thể ở nhà cô dưỡng Ba để chứng kiến cảnh mấy anh chị gọi Ba Má, nũng nịu với Ba Má. Phi ứa nước mắt khi nhìn dưỡng Ba đội lại cái mũ trên đầu cho chị Thu hay ôm chị Hạ vào lòng để giải thích thắc mắc cho chị. Phi ngẩn ngơ khi anh Vũ khúc khích cười khi cô Ba lật lại những tấm hình và kể những chuyện cũ xa xưa. Phi không bao giờ được những âu yếm nhỏ nhoi ấy của Ba Mẹ. Không bao giờ! Phi chỉ biết chiêm ngưỡng thần tượng Ba qua những tấm hình. Ba với bộ đồ sĩ quan thật oai hùng làm sao! Hình ảnh Ba rất anh hùng và rất vĩ đại trong cuộc đời Phi. Phi không ghét Mẹ dù Mẹ đã bỏ rơi Phi. Với Phi, Mẹ luôn luôn hiền dịu, ngọt ngào. Đôi mắt Mẹ lúc nào cũng buồn như nước hồ thu. Mỗi khi ai nói chạm đến Mẹ, nhất là những người bên Nội trách Mẹ đã không làm trọn bổn phận làm dâu, làm mẹ, để gia đình bị tai tiếng, Phi xông vào chống cự bên vực cho mẹ và quả quyết rằng nếu Ba không mất sớm, Mẹ sẽ là một người đàn bà toàn hảo.

Phi trở thành cậu bé sống với nội tâm. Tình thương yêu của ông bà Nội, cô chú cũng không bao giờ lấp đầy một hố sâu tình cảm thiếu thốn ba mẹ trong lòng Phi. Phi trở nên trầm lặng ít nói, ít giao du với bạn bè, suốt ngày cầm đầu vào sách vở và những mẫu vẽ ở trong phòng học.

Mấy năm học ở Trung học, Phi đều là một học sinh giỏi nhất của trường. Cậu học trò Trung học này đã “cảm” biết bao cặp mắt của những nữ sinh trong trường bởi dáng dấp cao ráo, khuôn mặt thông minh rất đẹp trai và đôi mắt hơi buồn. Phi ít về thăm cô Ba như thuở trước. Phi cũng ít chuyện trò, tâm sự với anh Vũ, chị Thu, chị Hạ như thuở xưa. Có một bức tường ngăn các lòng Phi. Có lẽ anh Vũ, chị Thu, chị Hạ được sưởi ấm bởi tình yêu thương của Ba Mẹ và ông bà Nội. Nhìn họ, Phi mặc cảm. Việc học lúc này là niềm vui duy nhất của Phi. Thi vào đại học kiến trúc Phi đã chiếm Á khoa. Phi vui hơn hở nhưng bỗng nhiên trở buồn. Nếu Ba còn sống, nếu Mẹ không lỗi lầm thì lúc này đây Phi hạnh phúc biết bao! Phi vào thành phố và ở nhà người chú để đi học. Chú rất thương yêu Phi nhưng tính tình chú hơi hợ. Người thím không máu mủ ruột thịt và là người của giới thương mại nên nhiều lúc Phi cảm thấy bị lạc lõng, bơ vơ trong gia đình chú. Phi càng khép kín trầm lặng. Không khí trong nhà càng lúc càng băng giá. Phi xin phép chú vào trường ở nội trú để học. Chàng sinh viên kiến trúc năm thứ 2 đã chứng tỏ tài năng của mình qua những đợt thực tập.

Một kiến trúc sư tên tuổi của thành phố đã nhìn nhận ra Phi là một tài năng mới. Ông dắt Phi theo làm phụ ngoài giờ để vẽ kiểu nhà cửa. Công danh đang đến với Phi.

Đã nhiều lần Phi về thăm gia đình chú thím và gia đình cô dưỡng Ba nhưng khi về đến cổng, Phi bỗng ngẩn ngờ rồi trở lui. Cô và chú đã nhiều lần kêu Phi về và mắng: “Mày là một thằng cháu không tình nghĩa.” Phi âm thầm nuốt lệ. Người lớn không bao giờ hiểu được tình cảnh của một đứa trẻ lớn lên mồ côi cha, xa mẹ. Tận đáy sâu tâm hồn bị trống vắng, lẻ loi, Phi cảm thấy thật nhỏ nhoi và yếu đuối trên cuộc đời mênh mông, rộng lớn. Mỗi khi nhận những đồng tiền chu cấp từ chú thím, Phi cảm thấy mang ơn nhiều quá! Phi cố gắng đi làm thêm để khỏi phải nhận tiền của chú thím. Phi mặc cảm, tự ái quá nhiều. Có lẽ những ai thiếu hụt tình yêu thương ba mẹ cũng đều mang tự ái cao như Phi vậy. Cô bạn gái Đan Thi mới quen đã nhanh chóng hiểu rõ và thông cảm được với Phi. Cô bé đã đem lại cho Phi niềm vui, yêu đời. Rồi niềm vui ấy cũng tan biến nhanh như một làn khói trắng khi Đan Thi cùng gia đình đi Mỹ. Ba Mẹ Đan Thi rất mực yêu thương Phi. Trước khi làm giấy tờ đi Mỹ, họ có hỏi Phi, nếu muốn đi Mỹ cùng với gia đình họ thì họ sẽ làm giấy tờ luôn cho Phi để Phi được đi Mỹ. Phi lắc đầu. Phi rất muốn được đi Mỹ lắm chứ! Đó là một đất nước mà ai ai cũng mong muốn được đặt chân đến. Bản tính con trai không muốn bị phụ thuộc đã ngăn cản Phi lại. Một bài học Phi đã cay đắng trải qua ở tại nhà chú thím ruột mình. Phụ thuộc và mang ơn đã làm Phi khẳng



khái từ chối lòng tốt của gia đình Đan Thi. Đan Thi khóc òa và lòng Phi nứt nở! Lòng Phi tan nát. Trên cõi đời này sao những người thân yêu cứ lần lượt bỏ Phi mà đi!

Giờ phút cuối đưa Đan Thi lên sân bay, Phi bỗng cảm thấy hối hận là đã từ chối việc đi Mỹ cùng với Đan Thi. Tại sao Phi có nhiều tự ái quá vậy? Tại sao Phi không dời bỏ tự ái qua một bên để cùng đi với Đan Thi để bây giờ cô bé khỏi đau khổ, để Phi giờ này khỏi vật vã buồn đau. Máy bay cất cánh. Phi bàng hoàng và lạnh lẽo cả người. Một nỗi đau đớn nghẹn ngào đưa lên chẹn ngang cổ họng. Phi ra nổ máy xe và cho xe chạy ra đường nhập vào dòng xe cộ với không mục đích. Về đâu? Về đâu bây giờ? Phải chi trời đừng giun giúi cho Phi gặp Đan Thi; phải chi Ba đừng mất sớm; phải chi Mẹ đừng lỗi lầm; phải chi những người lớn như mấy cô, mấy chú hiểu và thông cảm được tâm trạng của một đứa trẻ mồ côi, đang khát khao tình yêu thương che chở; phải chi Phi không mang nỗi mặc cảm và tự ái cao như vậy; phải chi... phải chi... Đầu óc Phi

quay cuồng. Những giọt lệ ứa ra lại chảy ngược về tim, nhức nhối. Phi cứ nhấn ga cho xe chạy mãi. Hình ảnh Đan Thi lúc ở phi trường với gương mặt xinh xắn đầm đìa nước mắt, trao tặng Phi chiếc nhẫn làm kỷ niệm. Chiếc nhẫn còn đây, trong ngón tay Phi, nhưng Đan Thi đâu rồi? Nước mắt tuôn ra nhạt nhòa bờ mi, Phi thổn thức. Chiếc xe chạy băng băng trên đường bỗng đâm thẳng vào cột đèn. Phi cảm thấy tê buốt ở chân phải rồi ngất đi. Lúc tỉnh dậy, Phi thấy mình đang nằm trong bệnh viện, chân bên phải bị gãy ở ống quyển và chỗ xương chậu bị nứt. Bác sĩ đã tìm thuốc tê và băng bó nên vết thương không bị đau đớn, chỉ có vết thương nơi tim Phi đang nhức nhối, quặn quại.

Một tháng trời dưỡng bệnh Phi đã bị trễ kỳ thi mãn khóa cuối năm. Phi phải tốn thêm một năm nữa để học lại. Ly cam vắt đang uống sao giờ này Phi cảm thấy đắng ngắt không uống được nữa. Bàn bên, thằng bé đang ôm cổ ba nó nũng nịu: “Ba ơi! Con muốn...” Phi vội đứng lên trả tiền rồi bước nhanh ra cửa, chân phải hầy còn đau, miệng Phi lẩm bẩm: Ba ơi!!! ■

Trang Nữ Công Gia Chánh

Triều Miên phụ trách

Làm bếp

1/ **Nguyên tắc:** nướng lửa than, hoàn tất 3 giờ.

2/ **Vật liệu:**

- 2.5 lbs thịt ba chỉ
- 1 miếng chao đỏ
- ½ trái chanh
- 1 muỗng súp nước tương
- 1 muỗng bột ngọt
- 1 muỗng ngũ vị hương
- 1 chút màu gạch tôm
- 4 muỗng rượu

3/ **Cách làm:**

- Thịt heo căng thẳng 4 góc. Nấu nước sôi, múc xối lên da heo độ 4 lần, để ráo nước.
- Dùng dao nhọn vạch vô mặt trong của miếng thịt bốn lần. Cho thịt thấm đều gia vị. Ướp vào thịt: chao đỏ, nước tương, bột ngọt, ngũ vị hương. Để độ ½ giờ cho

Thịt ba chỉ quay

thịt thấm đều gia vị.

- Múc ½ chén nước lạnh, cho vào chén nước cốt ½ trái chanh trộn đều. Phết nước chanh này lên da heo độ 4 lần. Để ½ giờ rồi đem nướng.
- Dùng cây sắt nhọn xiên miếng thịt, đem nướng lửa vừa. Khi nướng phết rượu lên da để cho da được giòn và trở qua trở lại cho thịt chín đều. Khi nướng hoà 1/3 chén nước lạnh và một muỗng mật, cho thêm chút màu gạch tôm, trộn đều phết lên da heo cho da được bóng vàng đều.
- Thịt ba chỉ quay thường ăn chung với bánh hỏi, rau sống, nước mắm chanh tỏi ớt.